

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

QUY CHẾ KIỂM TOÁN NỘI BỘ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

*(kèm theo Quyết định số 3110/QĐ-CHP ngày 15/10/2026
của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng)*



PORT OF HAI PHONG

Hải Phòng, tháng 10 năm 2026

Số 3110/QĐ-CHP

Hải Phòng, ngày 15 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ;

Căn cứ Thông tư số 66/2020/TT-BTC ngày 10/7/2020 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế mẫu về kiểm toán nội bộ áp dụng cho doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BTC ngày 25/01/2021 của Bộ Tài chính ban hành quy định Chuẩn mực kiểm toán nội bộ Việt Nam và các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán nội bộ;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 148 /NQ-CHP ngày 13/10/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng về việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này "**Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng**".

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2670/QĐ-CHP ngày 01/9/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng về việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng.

Điều 3. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Điều hành, Ban Kiểm toán nội bộ, Trưởng các Phòng nghiệp vụ/Trung tâm, Giám đốc các đơn vị trực thuộc, Người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng tại doanh nghiệp có vốn góp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3 (để t/h);
- Đảng ủy Công ty (để b/c);
- Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT, B.KTNB, TKCT.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hồng Minh

MỤC LỤC

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	1
Điều 2. Đối tượng áp dụng	1
Điều 3. Giải thích từ ngữ	1
Điều 4. Mục tiêu của kiểm toán nội bộ	2
Điều 5. Vị trí của kiểm toán nội bộ	2
Điều 6. Phạm vi của kiểm toán nội bộ	3
Điều 7. Các nguyên tắc cơ bản và đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán nội bộ	4
Điều 8. Năng lực chuyên môn của kiểm toán nội bộ	6
Điều 9. Nhiệm vụ của Ban Kiểm toán nội bộ	7
Điều 10. Quyền hạn của Ban Kiểm toán nội bộ và người làm công tác kiểm toán nội bộ	8
Điều 11. Trách nhiệm của Ban Kiểm toán nội bộ và người làm công tác kiểm toán nội bộ	9
Điều 12. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	9
CHƯƠNG II. HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ	10
Điều 13. Phương pháp thực hiện kiểm toán nội bộ	10
Điều 14. Quy trình kiểm toán nội bộ	10
Điều 15. Kế hoạch kiểm toán nội bộ	11
Điều 16. Báo cáo kiểm toán và theo dõi, giám sát việc thực hiện kiến nghị kiểm toán	12
Điều 17. Lưu trữ báo cáo, hồ sơ, tài liệu kiểm toán nội bộ	14
Điều 18. Đảm bảo và nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ	14
CHƯƠNG III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN ĐỐI VỚI KIỂM TOÁN NỘI BỘ	15
Điều 19. Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng	15
Điều 20. Ban kiểm soát Cảng Hải Phòng	15
Điều 21. Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng	15
Điều 22. Các Phòng nghiệp vụ/các Trung tâm/các đơn vị trong Cảng Hải Phòng	16
Điều 23. Đối tượng được kiểm toán	16
CHƯƠNG IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	17
Điều 24. Hiệu lực thi hành	17
Điều 25. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế	17
Điều 26. Tổ chức thực hiện	17

N:020
CỘ
CỘ P
ẢNG H
UYÊN.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ KIỂM TOÁN NỘI BỘ
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG**
(Kèm theo Quyết định số 3110/QĐ-CHP ngày 15/10/2026
của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng)

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về mục tiêu, phạm vi hoạt động, vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ tại Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng và mối quan hệ với các phòng nghiệp vụ, các trung tâm, các đơn vị trực thuộc Cảng Hải Phòng, người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng tại doanh nghiệp có vốn góp, bao gồm cả phạm vi và cách thức cung cấp thông tin phục vụ kiểm toán; trong đó có các yêu cầu về tính độc lập, khách quan, các nguyên tắc cơ bản, yêu cầu về trình độ chuyên môn, việc đảm bảo chất lượng của kiểm toán nội bộ và các nội dung có liên quan khác.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho tất cả thành viên Ban Kiểm toán nội bộ và các phòng nghiệp vụ, các trung tâm, các đơn vị trực thuộc, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty con của Cảng Hải Phòng, cán bộ công nhân viên, người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng tại các doanh nghiệp có vốn góp và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kiểm toán nội bộ trong phạm vi Cảng Hải Phòng bao gồm cả trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

- a. “**Kiểm toán nội bộ**” là việc kiểm tra, đánh giá, giám sát tính đầy đủ, thích hợp và tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ.
- b. “**Người làm công tác kiểm toán nội bộ**” là người thực hiện công tác kiểm toán nội bộ của Cảng Hải Phòng.
- c. “**Ban Kiểm toán nội bộ**” là cơ quan giúp việc do Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng thành lập.
- d. “**Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ**” là người phụ trách kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
- e. “**Người có liên quan của người làm công tác kiểm toán nội bộ**” là bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi,

anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu.

f. **“Cảng Hải Phòng”** là Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng.

g. **“Hội đồng quản trị”** là Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng.

h. **“Ban Tổng Giám đốc”** là Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng.

i. **“Đơn vị trực thuộc”** là các chi nhánh trực thuộc Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng.

k. **“Đối tượng được kiểm toán nội bộ”** là các đơn vị, phòng/trung tâm/chi nhánh, những người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn góp của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng.

2. Các thuật ngữ khác được sử dụng trong Quy chế này có nghĩa như trong Điều lệ Cảng Hải Phòng và pháp luật hiện hành.

Điều 4. Mục tiêu của kiểm toán nội bộ

Thông qua các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn, kiểm toán nội bộ đưa ra các đảm bảo mang tính độc lập, khách quan và các khuyến nghị về các nội dung sau đây:

1. Hệ thống kiểm soát nội bộ của Cảng Hải Phòng đã được thiết lập và vận hành một cách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý các rủi ro của Cảng Hải Phòng;

2. Các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của Cảng Hải Phòng đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất cao;

3. Các mục tiêu hoạt động và các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ công tác mà Cảng Hải Phòng đạt được.

Điều 5. Vị trí của kiểm toán nội bộ

1. Ban Kiểm toán nội bộ Cảng Hải Phòng

a. Ban Kiểm toán nội bộ Cảng Hải Phòng do Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng thành lập, quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động và các chế độ khác của nhân sự tham gia Ban Kiểm toán nội bộ Cảng Hải Phòng.

b. Ban Kiểm toán nội bộ chịu sự quản lý trực tiếp của Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng.

c. Ban Kiểm toán nội bộ Cảng Hải Phòng thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế kiểm toán nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành, sửa đổi, bổ sung theo quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định của Cảng Hải Phòng.

2. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ sẽ báo cáo các vấn đề về chuyên môn cho Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng.

3. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ sẽ báo cáo công việc hành chính hàng ngày (thông báo lịch kiểm toán, các vấn đề về đi lại, công tác phí, ...) trực tiếp cho Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng hoặc người được Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng ủy quyền.

4. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ có quyền báo cáo và trao đổi trực tiếp với Hội

đồng quản trị khi cần thiết.

5. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ sẽ định kỳ báo cáo cho Hội đồng quản trị về mục đích, quyền hạn và trách nhiệm, cũng như hiệu suất của Ban Kiểm toán nội bộ liên quan đến kế hoạch của Ban. Báo cáo cũng bao gồm các vấn đề rủi ro và kiểm soát đáng kể, rủi ro gian lận, vấn đề quản trị và các vấn đề khác cần thiết hoặc theo yêu cầu của Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị.

Điều 6. Phạm vi của kiểm toán nội bộ

1. Kiểm toán nội bộ bao gồm hoạt động đưa ra đảm bảo và tư vấn độc lập, khách quan được thiết kế nhằm tạo thêm giá trị và hoàn thiện các hoạt động của Cảng Hải Phòng. Kiểm toán nội bộ giúp cho Cảng Hải Phòng đạt được các mục tiêu của mình bằng cách áp dụng phương pháp tiếp cận có nguyên tắc và mang tính hệ thống nhằm đánh giá và nâng cao hiệu quả của các quy trình quản lý rủi ro, quy trình kiểm soát và quản trị.

2. Phạm vi kiểm toán nội bộ bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc kiểm tra và đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ cũng như chất lượng hiệu suất trong việc thực thi trách nhiệm được giao và đưa ra các khuyến nghị hoàn thiện để đạt được mục tiêu và mục đích của doanh nghiệp.

3. Phạm vi của kiểm toán nội bộ bao gồm:

a. Đưa ra đảm bảo thông qua việc kiểm tra và đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm giúp Cảng Hải Phòng đạt được các mục tiêu chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính:

i. Theo dõi và đánh giá các quy trình quản trị.
ii. Theo dõi và đánh giá hiệu quả của các quy trình quản lý rủi ro của Cảng Hải Phòng.

iii. Đánh giá rủi ro liên quan đến việc đạt được các mục tiêu chiến lược của Cảng Hải Phòng.

iv. Đánh giá các hệ thống được thiết lập để đảm bảo tuân thủ các chính sách, kế hoạch, thủ tục, luật pháp, chế độ tài chính, kế toán và quy định có thể có tác động đáng kể đến Cảng Hải Phòng.

v. Kiểm tra và xác nhận chất lượng, độ tin cậy của thông tin kinh tế, tài chính của báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị trước khi trình ký duyệt.

vi. Đánh giá các phương tiện bảo vệ tài sản và xác minh sự hiện hữu của các tài sản đó khi cần.

vii. Báo cáo các rủi ro đáng kể và các vấn đề kiểm soát bao gồm rủi ro gian lận, vấn đề quản trị và các vấn đề khác cần thiết hoặc theo yêu cầu của Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị.

b. Đưa ra các phân tích chuyên sâu và các khuyến nghị dựa trên đánh giá dữ liệu và các quy trình của Cảng Hải Phòng:

i. Đánh giá độ tin cậy và tính toàn vẹn của hệ thống thông tin quản lý và các phương tiện được sử dụng để xác định, đo lường, phân loại và báo cáo thông tin đó.

ii. Phân tích các hoạt động hoặc chương trình để xác định kết quả có phù hợp với mục tiêu và mục đích đã thiết lập không.

iii. Đánh giá các hoạt động hoặc chương trình có được thực hiện theo kế hoạch không.

iv. Đánh giá hiệu quả và hiệu suất sử dụng các nguồn lực.

c. Đưa ra các tư vấn, khuyến nghị một cách độc lập, khách quan: Thực hiện các hoạt động tư vấn liên quan đến quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ phù hợp với Cảng Hải Phòng.

d. Thực hiện kiểm toán trước: được thực hiện trước khi triển khai các dự án, chương trình kế hoạch hoạt động của đối tượng được kiểm toán, trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro và tính trọng yếu, nhằm đánh giá độ tin cậy của các thông tin, tài liệu, tính kinh tế, tính khả thi và hiệu quả của dự án, chương trình, kế hoạch hoạt động; giúp các cấp quản lý có được những thông tin tin cậy để đưa ra các quyết định.

e. Thực hiện kiểm toán đồng thời: được thực hiện trong khi triển khai các dự án, chương trình kế hoạch hoạt động của đối tượng được kiểm toán đang diễn ra, trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro và tính trọng yếu, nhằm đánh giá tiến độ, chất lượng quá trình thực hiện hoạt động; phát hiện và khuyến nghị kịp thời các biện pháp sửa chữa những sai lệch, thiếu sót, yếu kém trong quá trình thực hiện dự án, chương trình, kế hoạch hoạt động, nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhất các mục tiêu của dự án, kế hoạch của đối tượng được kiểm toán.

f. Thực hiện kiểm toán sau: được thực hiện sau khi triển khai các dự án, chương trình, kế hoạch hoạt động của đối tượng được kiểm toán đã hoàn thành, nhằm thực hiện các nội dung, mục tiêu kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động đối với hoạt động của đối tượng được kiểm toán.

g. Tư vấn cho Cảng Hải Phòng trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

h. Báo cáo định kỳ về mục đích, quyền hạn, trách nhiệm và hiệu suất làm việc của Ban Kiểm toán nội bộ.

i. Kiểm tra và đánh giá các hoạt động cụ thể theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, yêu cầu của Ban Tổng Giám đốc sau khi được sự chấp thuận Hội đồng quản trị.

k. Tùy thuộc vào đối tượng kiểm toán, khi lập kế hoạch kiểm toán nội bộ có thể kết hợp cả kiểm toán trước, kiểm toán đồng thời và kiểm toán sau.

Điều 7. Các nguyên tắc cơ bản và đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán nội bộ

1. Tính độc lập:

a. Người làm công tác kiểm toán nội bộ không được đồng thời đảm nhận các công việc thuộc đối tượng của kiểm toán nội bộ. Ban Kiểm toán nội bộ sẽ không bị can

thiệt bởi bất kỳ yếu tố nào trong việc lựa chọn đối tượng kiểm toán, xác định phạm vi, thủ tục, tần suất, thời gian, phương pháp kiểm toán và báo cáo kết quả kiểm toán.

b. Người làm công tác kiểm toán nội bộ không được tham gia kiểm toán các hoạt động và các bộ phận/đơn vị mà người làm công tác kiểm toán nội bộ đó chịu trách nhiệm thực hiện hoạt động hoặc quản lý bộ phận/đơn vị đó trong vòng 03 năm gần nhất.

c. Người làm công tác kiểm toán nội bộ không được tham gia kiểm toán các hoạt động và các đơn vị mà người có liên quan của người làm công tác kiểm toán nội bộ chịu trách nhiệm thực hiện hoạt động hoặc quản lý đơn vị đó.

d. Người làm công tác kiểm toán nội bộ không có trách nhiệm hoặc quyền hạn hoạt động trực tiếp đối với bất kỳ hoạt động nào được kiểm toán. Theo đó, người làm công tác kiểm toán nội bộ không thực hiện kiểm soát nội bộ, trực tiếp soạn thảo hoặc thiết lập các quy định, quy trình, cài đặt hệ thống, chuẩn bị hồ sơ hoặc tham gia vào bất kỳ hoạt động nào khác có thể làm giảm xét đoán của người làm công tác kiểm toán nội bộ. Yêu cầu về tính độc lập không loại trừ trách nhiệm thẩm định, đóng góp ý kiến tư vấn của người làm công tác kiểm toán nội bộ (theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền) đối với các dự thảo văn bản quy phạm nội bộ thuộc lĩnh vực chuyên môn phụ trách mà đối tượng được kiểm toán có trách nhiệm xây dựng.

2. Tính khách quan:

Người làm công tác kiểm toán nội bộ phải đảm bảo khách quan, chính xác, trung thực, công bằng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của kiểm toán nội bộ. Người làm công tác kiểm toán nội bộ thể hiện mức độ cao nhất về tính khách quan chuyên môn trong việc thu thập, đánh giá và trao đổi thông tin về các hoạt động và quy trình được kiểm toán; đưa ra những đánh giá khách quan về tất cả các tình huống liên quan và không bị ảnh hưởng, chi phối bởi các lợi ích cá nhân hoặc từ bất kỳ ai trong việc đưa ra các xét đoán và kết luận của mình.

3. Tính chính trực

Người làm công tác kiểm toán nội bộ phải thực hiện các công việc chuyên môn với sự trung thực, tính cẩn trọng và tinh thần trách nhiệm; tuân thủ các quy định pháp luật và công bố các thông tin cần thiết theo yêu cầu của pháp luật và yêu cầu chuyên môn của kiểm toán nội bộ; không tham gia các hoạt động phi pháp hay tham gia các hoạt động làm tổn hại đến uy tín của nghề nghiệp, uy tín của Cảng Hải Phòng.

4. Tính bảo mật

Người làm công tác kiểm toán nội bộ tôn trọng các giá trị và quyền sở hữu thông tin được cung cấp; có trách nhiệm bảo mật thông tin, không tiết lộ các thông tin này nếu không được phép của Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng trừ trường hợp việc tiết lộ thông tin thuộc trách nhiệm chuyên môn hoặc theo yêu cầu của luật pháp.

5. Năng lực chuyên môn và tính thận trọng

Người làm công tác kiểm toán nội bộ áp dụng kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm

chuyên môn trong công tác kiểm toán nội bộ. Đồng thời hành động một cách thận trọng, phù hợp với các chuẩn mực nghề nghiệp và kỹ thuật được áp dụng.

6. Tư cách nghề nghiệp

Người làm công tác kiểm toán nội bộ phải tuân thủ pháp luật và các quy định có liên quan; tránh bất kỳ hành động nào làm giảm uy tín nghề nghiệp cũng như uy tín, thương hiệu của Cảng Hải Phòng.

7. Tuân thủ pháp luật và chịu trách nhiệm

Người làm công tác kiểm toán nội bộ phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Quy chế kiểm toán nội bộ, Quy trình kiểm toán nội bộ và các quy định có liên quan của Cảng Hải Phòng; chịu trách nhiệm về tính trung thực, khách quan, chính xác và phù hợp của các xét đoán, đánh giá, kết luận và báo cáo trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

8. Trách nhiệm của Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ.

Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ phải có biện pháp theo dõi, đánh giá, quản lý nhằm đảm bảo người làm công tác kiểm toán nội bộ tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán nội bộ.

Hàng năm, Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ cam kết, xác nhận với Hội đồng quản trị về tính độc lập của tổ chức đối với Ban Kiểm toán nội bộ.

Điều 8. Năng lực chuyên môn của kiểm toán nội bộ

1. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ đề xuất Hội đồng quản trị xem xét, quyết định nguồn lực cần thiết cho Ban Kiểm toán nội bộ cũng như thiết lập các tiêu chuẩn phù hợp để tuyển dụng người làm công tác kiểm toán nội bộ.

2. Tiêu chuẩn về chuyên môn, kinh nghiệm của người làm công tác kiểm toán nội bộ:

a. Có bằng đại học trở lên các chuyên ngành phù hợp với yêu cầu kiểm toán nội bộ, có kiến thức chuyên môn phù hợp với các lĩnh vực được giao thực hiện kiểm toán nội bộ.

b. Đã có thời gian từ 05 năm trở lên làm việc theo chuyên ngành đào tạo hoặc từ 03 năm trở lên làm việc tại Cảng Hải Phòng hoặc từ 03 năm trở lên làm kiểm toán, kế toán hoặc thanh tra.

c. Có kiến thức, hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Cảng Hải Phòng; có khả năng thu thập, phân tích, đánh giá và tổng hợp thông tin; có kiến thức, kỹ năng về kiểm toán nội bộ.

d. Không bị kỷ luật ở mức cảnh cáo trở lên do sai phạm trong quản lý kinh tế, tài chính, kế toán, hoặc không đang trong thời gian bị thi hành quyết định kỷ luật.

e. Có trách nhiệm chủ động cập nhật, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, phương pháp, công cụ và công nghệ mới nhằm duy trì và nâng cao năng lực.

3. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ ngoài tiêu chuẩn về chuyên môn, kinh nghiệm trên thì cũng cần có kiến thức chuyên sâu về hoạt động kinh doanh và có các kỹ năng

liên quan khác và do Hội đồng quản trị lựa chọn, quyết định bổ nhiệm.

4. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ cần đánh giá về kỹ năng và kiến thức của thành viên Ban Kiểm toán nội bộ cho việc thực hiện Quy trình kiểm toán một cách hiệu quả. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu sử dụng chuyên gia/tư vấn bên ngoài. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ phải lập kế hoạch sử dụng chuyên gia/tư vấn bên ngoài báo cáo Hội đồng quản trị phê duyệt. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ chịu trách nhiệm về hoạt động kiểm toán nội bộ liên quan đến kết quả của chuyên gia/tư vấn.

5. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ chịu trách nhiệm về hoạt động kiểm toán của người làm công tác kiểm toán nội bộ; đảm bảo các mục tiêu kiểm toán nêu trong kế hoạch kiểm toán được phê duyệt phải đạt được; chỉ đạo các Đoàn kiểm toán chịu trách nhiệm thiết lập kế hoạch chi tiết hợp lý để hoàn thành mỗi cuộc kiểm toán (kể từ khi bắt đầu thực hiện đến khi ban hành báo cáo kiểm toán) trên cơ sở xem xét tính chất và sự phức tạp của cuộc kiểm toán.

6. Người làm công tác kiểm toán nội bộ được đào tạo các kiến thức cần thiết để thực hiện công việc kiểm toán. Việc đào tạo cần được duy trì thường xuyên để tất cả các cấp - người làm công tác kiểm toán nội bộ có thể theo kịp sự phát triển của ngành và nâng cao kỹ năng chuyên môn. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ chịu trách nhiệm đảm bảo rằng người làm công tác kiểm toán nội bộ được đào tạo thông qua công việc phù hợp.

Điều 9. Nhiệm vụ của Ban Kiểm toán nội bộ

1. Giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc xây dựng quy trình nghiệp vụ kiểm toán nội bộ tại Cảng Hải Phòng trình Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt.

2. Lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trình Hội đồng quản trị phê duyệt và thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch được phê duyệt.

3. Thực hiện các chính sách, quy trình và thủ tục kiểm toán nội bộ đã được phê duyệt, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

4. Kiểm toán đột xuất và tư vấn theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

5. Khuyến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót; đề xuất biện pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

6. Lập báo cáo kiểm toán nội bộ, trình Hội đồng quản trị chỉ đạo.

7. Thông báo và gửi kịp thời kết quả kiểm toán nội bộ theo quy định.

8. Phát triển, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện phương pháp kiểm toán nội bộ và phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ để có thể cập nhật, theo kịp sự phát triển của Cảng Hải Phòng.

9. Tư vấn cho Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

10. Đưa ra ý kiến đánh giá rủi ro của kiểm toán nội bộ khi có yêu cầu để Hội đồng quản trị xem xét, quyết định về kế hoạch tài chính, giao kế hoạch tài chính, kế hoạch chi phí, quyết toán tài chính, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị.

11. Phối hợp, trao đổi thông tin với kiểm toán độc lập trong phạm vi phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả kiểm toán nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Quyền hạn của Ban Kiểm toán nội bộ và người làm công tác kiểm toán nội bộ.

1. Được chủ động thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch kiểm toán đã được Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng phê duyệt; được trang bị nguồn lực cần thiết để thực hiện công việc theo kế hoạch được phê duyệt.

2. Được cung cấp đầy đủ, kịp thời tất cả các thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết cho hoạt động kiểm toán nội bộ bao gồm cả dữ liệu điện tử, dữ liệu trên các hệ thống công nghệ thông tin, hồ sơ sổ và các cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động quản trị, điều hành, tài chính, kế toán và sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật và quy định của Cảng Hải Phòng. Được tiếp cận, phỏng vấn tất cả cán bộ, nhân viên của đối tượng được kiểm toán nội bộ về các vấn đề liên quan đến nội dung kiểm toán.

3. Được giám sát, đánh giá và theo dõi các hoạt động sửa chữa, khắc phục, hoàn thiện của lãnh đạo các đơn vị, bộ phận được kiểm toán đối với kết luận, chỉ đạo sau kiểm toán của Hội đồng quản trị. Được yêu cầu đối tượng được kiểm toán báo cáo, giải trình về tiến độ, kết quả thực hiện theo thời hạn quy định.

4. Được quyền đề nghị trưng dụng Kiểm soát viên, Người đại diện phần vốn, cán bộ nhân viên ở tất cả các bộ phận, đơn vị khác của Cảng Hải Phòng theo quy định, phối hợp, tham gia các cuộc kiểm toán nội bộ khi cần với điều kiện đảm bảo tính độc lập, khách quan của kiểm toán nội bộ. Tất cả cán bộ, nhân viên và cấp quản lý tại Cảng Hải Phòng có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu, giải trình và phối hợp đầy đủ, kịp thời, hỗ trợ Ban Kiểm toán nội bộ trong việc thực hiện vai trò và trách nhiệm của mình.

5. Được đề xuất thực hiện thuê ngoài chuyên gia/đơn vị tư vấn để thực hiện công tác kiểm toán nội bộ khi cần thiết theo quy định của pháp luật và của Cảng Hải Phòng.

6. Được nhận tài liệu, văn bản, biên bản họp của Hội đồng quản trị và các bộ phận chức năng khác có liên quan đến công việc của kiểm toán nội bộ.

7. Được tham dự các cuộc họp nội bộ theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của Cảng Hải Phòng khi được cấp có thẩm quyền mời để đảm bảo kiểm toán nội bộ thực hiện được chức năng, nhiệm vụ:

a) Được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị;

b) Được mời tham dự các cuộc họp giao kế hoạch hàng năm cho các phòng, trung tâm, đơn vị trực thuộc của Cảng Hải Phòng; cuộc họp giao ban tuần/tháng/quý/năm do Tổng Giám đốc chủ trì;

c) Cuộc họp làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ...

d) Cuộc họp khác có liên quan đến công việc của kiểm toán nội bộ.

8. Người làm công tác kiểm toán nội bộ: Trong khi thực hiện kiểm toán có quyền độc lập trong việc nhận xét, đánh giá, kết luận và khuyến nghị về những nội dung đã kiểm toán; được bảo lưu ý kiến bằng văn bản về kết quả kiểm toán trong phạm vi được phân công; được đào tạo để nâng cao năng lực cho người làm công tác kiểm toán nội bộ và được bảo vệ an toàn trước hành động bất hợp tác của đối tượng được kiểm toán;

Điều 11. Trách nhiệm của Ban Kiểm toán nội bộ và người làm công tác kiểm toán nội bộ.

1. Thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng phê duyệt; xác định các thông tin đầy đủ, tin cậy, phù hợp và hữu ích cho việc thực hiện các mục tiêu kiểm toán.

2. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng về kết quả công việc kiểm toán nội bộ, về những đánh giá, kết luận, khuyến nghị, đề xuất trong các báo cáo kiểm toán nội bộ.

3. Theo dõi chỉ đạo sau kiểm toán của Hội đồng quản trị: Phải kịp thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện các chỉ đạo sau kiểm toán của các đối tượng được kiểm toán nội bộ; tổng hợp, báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện các chỉ đạo, các trường hợp chậm thực hiện, không thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ để Hội đồng quản trị xem xét, chỉ đạo.

4. Trách nhiệm của người làm công tác kiểm toán nội bộ: Căn cứ vào các phân tích và đánh giá phù hợp để đưa ra kết luận và các kết quả kiểm toán một cách độc lập, khách quan; chịu trách nhiệm về kết quả kiểm toán được giao thực hiện; thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn, phương pháp kiểm toán, công nghệ và các quy định của pháp luật có liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; bảo mật thông tin theo đúng quy định của pháp luật và giữ gìn đạo đức nghề nghiệp.

Điều 12. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ

1. Trách nhiệm:

a. Quản lý và điều hành Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện nhiệm vụ theo quy định;

b. Đảm bảo nhân sự của Ban Kiểm toán nội bộ được đào tạo thường xuyên, có đủ trình độ, năng lực chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ;

c. Thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo tính độc lập, khách quan, trung thực của kiểm toán nội bộ;

d. Kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị khi phát hiện các rủi ro trọng yếu, dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật hoặc các vấn đề yếu kém, tồn tại của hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu của Cảng Hải Phòng;

đ. Chịu trách nhiệm về kết quả kiểm toán do Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện;

e. Chịu trách nhiệm về hoạt động kiểm toán của người làm công tác kiểm toán nội bộ. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ cần đảm bảo rằng các mục tiêu kiểm toán nêu trong kế



hoạch kiểm toán được phê duyệt đã đạt được.

f. Bảo mật thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

g. Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Quy chế kiểm toán nội bộ của Cảng Hải Phòng.

2. Quyền hạn:

a. Đề xuất với Hội đồng quản trị ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế, Quy trình kiểm toán nội bộ và các phương pháp nghiệp vụ kiểm toán nội bộ.

b. Được đề nghị trưng dụng người ở các bộ phận khác của Cảng Hải Phòng; được đề xuất thuê chuyên gia, tư vấn để tham gia các cuộc kiểm toán nội bộ khi cần với điều kiện đảm bảo tính độc lập của kiểm toán nội bộ.

c. Dự các cuộc họp theo quy định nội bộ của Cảng Hải Phòng và quy định của pháp luật.

d. Trong khi thực hiện kiểm toán có quyền độc lập trong việc nhận xét, đánh giá, kết luận và khuyến nghị về những nội dung đã kiểm toán.

đ. Có quyền yêu cầu đối tượng được kiểm toán cung cấp kịp thời, đầy đủ tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung kiểm toán.

e. Bảo lưu ý kiến bằng văn bản về kết quả kiểm toán.

f. Thực hiện các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Quy chế về kiểm toán nội bộ của Cảng Hải Phòng.

CHƯƠNG II

HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Điều 13. Phương pháp thực hiện kiểm toán nội bộ

Phương pháp thực hiện kiểm toán nội bộ là phương pháp kiểm toán "định hướng theo rủi ro", ưu tiên tập trung nguồn lực vào các lĩnh vực, đơn vị, quy trình có mức độ rủi ro cao hoặc có ảnh hưởng trọng yếu đến việc thực hiện các mục tiêu chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính, ...

Phương thức đánh giá rủi ro là việc tập hợp các số liệu, các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ để xác định, phân tích và đánh giá mức độ rủi ro đối với các doanh nghiệp trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược/hoạt động/tuân thủ/tài chính...

Ban Kiểm toán nội bộ chủ động ứng dụng công nghệ, phân tích dữ liệu và các phương pháp, kỹ thuật kiểm toán phù hợp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán và khả năng nhận diện, cảnh báo rủi ro.

Điều 14. Quy trình kiểm toán nội bộ

Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng giao thẩm quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng ban hành Quy trình kiểm toán nội bộ. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ xây dựng Quy trình kiểm toán nội bộ chi tiết phù hợp với chuẩn mực kiểm toán nội bộ và

đặc thù hoạt động của Cảng Hải Phòng, tham vấn ý kiến của Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng trước khi trình Chủ tịch Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng ban hành.

Điều 15. Kế hoạch kiểm toán nội bộ

1. Nguyên tắc xây dựng kế hoạch kiểm toán

- Đáp ứng mục tiêu, yêu cầu quản trị của Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng;
- Kế hoạch kiểm toán nội bộ được xây dựng dựa trên sự ưu tiên của kiểm toán bằng phương pháp định hướng theo rủi ro, có xem xét đến các ý kiến đóng góp, kỳ vọng của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng, chiến lược hoạt động của Cảng Hải Phòng. Ngoài ra, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng có thể yêu cầu Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện các cuộc kiểm toán đặc biệt trên những lĩnh vực mà Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng quan tâm, dù những lĩnh vực này có thể không tương ứng với các rủi ro trọng yếu đã được xác định khi đánh giá rủi ro chiến lược;

- Kế hoạch kiểm toán nội bộ đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan tổ chức có thẩm quyền trong cùng kỳ.

2. Kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm.

2.1. Xây dựng kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm.

Ban Kiểm toán nội bộ sẽ trình Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trước ngày 20/02 để xem xét và phê duyệt.

a. Căn cứ mục tiêu, chính sách, quy mô, mức độ rủi ro của các hoạt động và nguồn lực hiện có, Ban Kiểm toán nội bộ xây dựng kế hoạch kiểm toán hàng năm bao gồm: phạm vi kiểm toán, đối tượng kiểm toán, các mục tiêu kiểm toán, nội dung kiểm toán, niên độ kiểm toán, thời gian kiểm toán, lịch trình làm việc cũng như các nguồn lực thực hiện.

b. Kế hoạch kiểm toán nội bộ có thể được xem xét linh hoạt, điều chỉnh theo thời gian khi phát sinh các yếu tố mới liên quan đến môi trường bên trong và bên ngoài Cảng Hải Phòng làm ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh.

c. Kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm phải được Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng phê duyệt trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ trình lên Hội đồng quản trị.

d. Kế hoạch kiểm toán nội bộ sau khi được Hội đồng quản trị phê duyệt phải được gửi cho Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát trong thời hạn 03 ngày làm việc.

2.2. Điều chỉnh kế hoạch kiểm toán

Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ sẽ trình Hội đồng quản trị xem xét và điều chỉnh kế hoạch (nếu cần), để đáp ứng với những thay đổi trong kinh doanh, rủi ro, hoạt động, chương trình, hệ thống và kiểm soát của Cảng Hải Phòng. Mặt khác phải dự phòng quỹ thời gian để thực hiện các cuộc kiểm toán đột xuất khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng, của các cơ quan quản lý nhà nước hoặc khi có các thông tin về dấu

020
CÔ
CÔ
NG H
YÊN

hiệu sai phạm nghiêm trọng, dấu hiệu rủi ro cao ở các đối tượng kiểm toán.

3. Kế hoạch từng cuộc kiểm toán

- Trên cơ sở kế hoạch kiểm toán năm được phê duyệt; đề xuất của Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ, Hội đồng quản trị ban hành Quyết định kiểm toán chi tiết từng đơn vị.

- Quyết định kiểm toán nêu rõ đối tượng được kiểm toán; phạm vi, nội dung, niên độ và thời gian kiểm toán; thành phần, trách nhiệm của Đoàn kiểm toán.

- Quyết định kiểm toán được gửi đến đối tượng được kiểm toán, các thành viên Đoàn kiểm toán.

Điều 16. Báo cáo kiểm toán và theo dõi, giám sát việc thực hiện kiến nghị kiểm toán

1. Báo cáo từng cuộc kiểm toán nội bộ:

a. Báo cáo từng cuộc kiểm toán do Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ chịu trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng trong thời hạn tối đa 30 ngày sau khi hoàn thành cuộc kiểm toán; gửi đồng thời đến Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng. Báo cáo kiểm toán nội bộ phải có chữ ký của Trưởng Đoàn kiểm toán nội bộ.

b. Báo cáo kiểm toán phải trình bày rõ: nội dung kiểm toán, phạm vi kiểm toán; những đánh giá, kết luận về nội dung đã được kiểm toán và cơ sở đưa ra các ý kiến này; các yếu kém, tồn tại, các sai sót, vi phạm, khuyến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót và xử lý vi phạm (nếu có); đề xuất các biện pháp hợp lý hóa, cải tiến quy trình nghiệp vụ; hoàn thiện chính sách quản lý rủi ro, cơ cấu tổ chức của đơn vị được kiểm toán (nếu có). Báo cáo kiểm toán phải có ý kiến của lãnh đạo bộ phận/đơn vị được kiểm toán; trường hợp không thống nhất với kết quả kiểm toán thì báo cáo kiểm toán nội bộ phải nêu rõ ý kiến không thống nhất và lý do.

c. Nâng cao chất lượng báo cáo kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm toán nội bộ nên nghiên cứu, áp dụng dựa trên các phương pháp/kỹ thuật sau:

i. Nội dung của báo cáo kiểm toán nội bộ nên sử dụng 5 yếu tố:

- Tình trạng: Phản ánh thực trạng của vấn đề hoặc sai sót trên thực tế, được xác định trên cơ sở bằng chứng kiểm toán.

- Tiêu chuẩn: Quy định của pháp luật, chính sách, quy chế, quy trình hoặc chuẩn mực làm cơ sở đánh giá và yêu cầu tuân thủ.

- Nguyên nhân: Làm rõ nguyên nhân, đặc biệt là nguyên nhân cốt lõi dẫn đến việc xảy ra sai sót hoặc điểm yếu kém.

- Hậu quả: Đánh giá tác động tiêu cực hoặc rủi ro tài chính, pháp lý mà doanh nghiệp phải gánh chịu.

- Hành động khắc phục: Khuyến nghị giải pháp cụ thể để sửa lỗi và phòng ngừa tái diễn.

ii. Kiểm toán hoạt động dựa trên 04 nội dung:

- Tính kinh tế: Đạt được nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài chính) với chi phí hợp lý, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu, đúng thời điểm và số lượng cần thiết.

- Tính hiệu quả: Tối ưu hoá giữa đầu ra (sản phẩm, dịch vụ, kết quả) và đầu vào (nguồn lực sử dụng), hạn chế lãng phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tính hiệu lực: Mức độ hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ hoặc kết quả mong đợi đã đặt ra. So sánh giữa kế hoạch, mục tiêu đề ra và kết quả thực tế đạt được.

- Đạo đức hoặc môi trường: Đánh giá tính liêm chính, văn hoá ứng xử, chuẩn mực đạo đức kinh doanh trong nội bộ hoặc xét đến tác động môi trường và phát triển bền vững của hoạt động được kiểm toán.

iii. Khuyến nghị của kiểm toán nội bộ cần mang tính thực tiễn, khả thi và hướng tới giải quyết nguyên nhân cốt lõi (Giải pháp ngắn hạn khắc phục tình trạng hiện tại; giải pháp dài hạn ngăn ngừa tái diễn). Nội dung mỗi khuyến nghị theo một số nguyên tắc sau:

- Thống nhất về hành động khắc phục giữa kiểm toán và đối tượng được kiểm toán;

- Người/bộ phận chịu trách nhiệm thực hiện;

- Thời hạn hoàn thành;

- Yêu cầu về kết quả cần đạt được.

2. Báo cáo kiểm toán nội bộ hàng năm:

a. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ phải gửi báo cáo kiểm toán hàng năm cho Hội đồng quản trị và gửi đồng thời đến Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng.

b. Báo cáo kiểm toán nội bộ hàng năm phải nêu rõ:

- Kế hoạch kiểm toán đề ra; công việc kiểm toán đã được thực hiện;

- Tồn tại, sai phạm lớn được phát hiện; biện pháp mà kiểm toán nội bộ khuyến nghị;

- Đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến hoạt động được kiểm toán và đề xuất nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ;

- Tình hình thực hiện các biện pháp, kết luận, chỉ đạo sau kiểm toán nội bộ của Hội đồng quản trị;

- Tự đánh giá về thành quả kiểm toán nội bộ đã đạt được và các hướng phát triển trong tương lai.

c. Báo cáo kiểm toán nội bộ hàng năm phải có chữ ký của Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ.

3. Báo cáo bất thường:

Trường hợp phát hiện các sai phạm nghiêm trọng hoặc khi nhận thấy có nguy cơ rủi ro cao có thể ảnh hưởng xấu đến hoạt động của Cảng Hải Phòng, Ban Kiểm toán nội

bộ phải báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng. Báo cáo bất thường trong trường hợp có những vấn đề phát sinh trong năm tài chính gồm các nội dung:

- a. Những vấn đề rủi ro mà Ban kiểm toán nội bộ quan tâm, chú ý.
- b. Bộc lộ, phát sinh sự yếu kém trong hệ thống kiểm soát nội bộ tại một bộ phận/đơn vị của Cảng Hải Phòng.
- c. Những phát hiện nghiêm trọng cần có sự chỉ đạo xử lý, khắc phục của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng.
- d. Báo cáo bất thường trình bày các vấn đề phát sinh hoặc phát hiện cùng với những khuyến nghị xử lý.

4. Theo dõi, giám sát việc thực hiện các chỉ đạo sau kiểm toán nội bộ của Hội đồng quản trị:

a. Đơn vị được kiểm toán phải thực hiện các kết luận, văn bản chỉ đạo của Cảng Hải Phòng đầy đủ, kịp thời, đúng hạn và có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện về Ban Kiểm toán nội bộ Cảng Hải Phòng.

Trường hợp đơn vị được kiểm toán không thực hiện nghiêm túc các kết luận, văn bản chỉ đạo của Cảng Hải Phòng, Ban Kiểm toán nội bộ có văn bản gửi Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng xem xét, chỉ đạo.

b. Căn cứ vào báo cáo của đơn vị được kiểm toán, Ban Kiểm toán nội bộ gửi Hội đồng quản trị báo cáo kết quả thực hiện kết luận, văn bản chỉ đạo với đối tượng được kiểm toán.

c. Trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ trình Hội đồng quản trị phê duyệt kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo sau cuộc kiểm toán:

- Kiểm tra, đánh giá thời gian, kết quả những công việc mà đơn vị được kiểm toán đã thực hiện.

- Báo cáo Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng việc chấp hành triển khai thực hiện các kết luận, chỉ đạo sau cuộc kiểm toán.

d. Ban Kiểm toán nội bộ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi sau kiểm toán nội bộ.

Điều 17. Lưu trữ báo cáo, hồ sơ, tài liệu kiểm toán nội bộ

1. Hồ sơ, tài liệu trong mỗi cuộc kiểm toán phải được ghi chép thành văn bản (giấy hoặc điện tử), lưu giữ theo trình tự để các cá nhân, tổ chức có thẩm quyền khai thác và hiểu được các công việc, kết quả thực hiện trong báo cáo kiểm toán.

2. Các báo cáo, hồ sơ, tài liệu kiểm toán nội bộ phải được lưu giữ theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Cảng Hải Phòng.

Điều 18. Đảm bảo và nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ

1. Ban Kiểm toán nội bộ sẽ duy trì một chương trình đảm bảo và nâng cao chất

lượng bao gồm tất cả các khía cạnh của bộ phận kiểm toán nội bộ.

2. Chương trình sẽ bao gồm đánh giá về tính tuân thủ của bộ phận kiểm toán nội bộ với các quy định và chuẩn mực kiểm toán nội bộ; đánh giá việc tuân thủ Quy tắc đạo đức của người làm công tác kiểm toán nội bộ. Chương trình cũng đánh giá hiệu quả và hiệu suất của bộ phận kiểm toán nội bộ và xác định các cơ hội để cải thiện.

3. Đánh giá lại hoạt động kiểm toán nội bộ được thực hiện vào cuối cuộc kiểm toán và tự đánh giá lại hàng năm về tổng thể hoạt động kiểm toán nội bộ do chính Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện nhằm đảm bảo chất lượng của hoạt động kiểm toán nội bộ. Trong trường hợp cần thiết, có thể thuê doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện đánh giá độc lập bên ngoài ít nhất 5 năm một lần.

4. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ sẽ báo cáo với Hội đồng quản trị về chương trình đảm bảo và nâng cao chất lượng của Ban Kiểm toán nội bộ, bao gồm kết quả đánh giá nội bộ hàng năm và đánh giá bên ngoài (nếu có).

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN ĐỐI VỚI KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Điều 19. Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng

1. Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Cảng Hải Phòng và phân cấp cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Quy trình kiểm toán nội bộ của Cảng Hải Phòng.

2. Phê duyệt kế hoạch kiểm toán hàng năm trên cơ sở định hướng theo rủi ro; xem xét, phê duyệt báo cáo kiểm toán nội bộ theo quy định; quyết định thực hiện các cuộc kiểm toán đột xuất khi cần thiết.

3. Quyết định về tổ chức bộ máy của Ban Kiểm toán nội bộ; bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ và các chức danh khác của Ban Kiểm toán nội bộ theo quy định của Cảng Hải Phòng.

4. Trang bị các nguồn lực cần thiết và tạo điều kiện thuận lợi để đảm bảo Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện đầy đủ các quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

5. Ban hành văn bản chỉ đạo các bộ phận/đối tượng được kiểm toán thực hiện các khuyến nghị của kiểm toán nội bộ.

6. Các trách nhiệm khác đối với hoạt động kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật và của Cảng Hải Phòng.

Điều 20. Ban kiểm soát Cảng Hải Phòng

1. Thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với kiểm toán nội bộ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Cảng Hải Phòng và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Cảng Hải Phòng.

2. Phối hợp với Hội đồng quản trị xem xét, thống nhất kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm của Ban Kiểm toán nội bộ.

Điều 21. Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng

2368.
IGTY
'HÂN
, PHÒ
T.P.H

1. Tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện nhiệm vụ được giao và chỉ đạo các bộ phận thực hiện phối hợp công tác với Ban kiểm toán nội bộ theo quy định của Quy chế về kiểm toán nội bộ.

2. Đôn đốc các bộ phận thực hiện những kết luận, chỉ đạo sau kiểm toán của Hội đồng quản trị và thông báo cho Ban Kiểm toán nội bộ/Đoàn kiểm toán nội bộ tình hình thực hiện.

3. Đảm bảo Ban Kiểm toán nội bộ được thông báo đầy đủ về các thay đổi, những vấn đề phát sinh mới trong hoạt động của đơn vị nhằm xác định sớm những rủi ro liên quan.

4. Các trách nhiệm khác đối với kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật và của Cảng Hải Phòng.

Điều 22. Các Phòng nghiệp vụ/các Trung tâm/các đơn vị trong Cảng Hải Phòng

1. Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm toán nội bộ sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Có biện pháp xử lý kịp thời khi có kết luận, chỉ đạo sau kiểm toán của Hội đồng quản trị; thông báo cho Ban Kiểm toán nội bộ/Đoàn kiểm toán nội bộ tình hình thực hiện.

3. Đảm bảo thông báo đầy đủ về các thay đổi, những vấn đề phát sinh mới trong hoạt động của các bộ phận, đơn vị cho Ban Kiểm toán nội bộ nhằm xác định sớm những rủi ro liên quan. Đồng thời cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến chức năng nhiệm vụ của mình theo yêu cầu của Ban Kiểm toán nội bộ.

Điều 23. Đối tượng được kiểm toán

1. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết cho công việc của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Ban Kiểm toán nội bộ/ Đoàn kiểm toán nội bộ một cách trung thực, chính xác, không được che giấu thông tin.

2. Thông báo ngay cho Ban Kiểm toán nội bộ/ Đoàn kiểm toán nội bộ khi phát hiện những yếu kém, tồn tại, các sai phạm, rủi ro, thất thoát lớn về tài sản hoặc nguy cơ thất thoát tài sản.

3. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và đúng thời hạn các kết luận, chỉ đạo, biện pháp khắc phục sau kiểm toán; trường hợp chưa thể thực hiện phải có văn bản giải trình, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét.

4. Định kỳ hoặc theo yêu cầu, báo cáo Ban Kiểm toán nội bộ về tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện kết luận, chỉ đạo sau kiểm toán của Hội đồng quản trị.

5. Phối hợp, tạo điều kiện để Ban Kiểm toán nội bộ/Đoàn kiểm toán nội bộ thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Trường hợp phát sinh vướng mắc hoặc trở ngại ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm toán nội bộ báo cáo Hội đồng quản trị xem xét, chỉ đạo.

6. Bố trí tổ chức, cá nhân liên quan có đủ thẩm quyền trao đổi, làm việc trực tiếp với Đoàn kiểm toán nội bộ khi được yêu cầu.

7. Các trách nhiệm khác đối với hoạt động kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật và Cảng Hải Phòng.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 2670/QĐ-CHP ngày 01 tháng 09 năm 2021 của Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh nội dung chưa phù hợp, các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm phản ánh về Ban Kiểm toán nội bộ để tổng hợp, báo cáo Hội đồng quản trị xem xét, quyết định.

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế

1. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ có trách nhiệm rà soát định kỳ Quy chế này và đề xuất các sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết.

2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng quyết định.

Điều 26. Tổ chức thực hiện

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm toán nội bộ, Trưởng các Phòng nghiệp vụ/Trung tâm, Giám đốc các đơn vị trực thuộc, Người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng tại các doanh nghiệp có vốn góp và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này./.

